

Thực trạng phát triển đội ngũ giáo viên tiểu học ở thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Lê Thị Huyền*

*Học viên cao học - Trường Đại học Trà Vinh

Received: 21/7/2023; Accepted: 28/7/2023; Published: 8/8/2023

Abstract: From the research results, the article presents the current situation of developing primary school teachers in Phu Quoc city, Kien Giang province.

Keywords: Development of primary school teachers, Phu Quoc city, Kien Giang province.

1. Đặt vấn đề

Thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang là một trong một trong những thành phố du lịch biển phát triển để đạt được điều đó ngoài điều kiện vốn ngân sách đầu tư của trung ương thì nội lực, nội sinh của con người ở tại vùng đất Phú Quốc này là một phần quan trọng để biến Phú Quốc từ nơi chỉ có nước biển, cát trắng thành vùng đất du lịch trù phú. Mà trước hết nội lực nội sinh của con người Phú Quốc được hình thành, phát triển thông qua giáo dục mà ở đó các cấp bậc nhỏ nhất trong hệ thống đào tạo giáo dục là nền tảng, quyết định đến chất lượng giáo dục của tương lai. Qua nghiên cứu hiện nay đội ngũ GV TH ở thành phố Phú Quốc về cơ bản có đủ số lượng, đảm bảo chất lượng về chuyên môn và nghiệp vụ, có ý thức đạo đức, kỷ luật tốt, có lòng yêu nghề, yêu quý trẻ nhỏ chính là điều kiện để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục ở bậc TH nói chung và giáo dục nói chung. Tuy nhiên, trước sự thay đổi của nền kinh tế mà đặc biệt là sự phát triển kinh tế văn hóa xã hội ở thành phố Phú Quốc, sự thay đổi ở chương trình sách giáo khoa mà đặc biệt là sách giáo khoa năm 2018 vẫn còn tồn tại những bất cập, khó khăn, vướng mắc. Đó là: Năng lực nghề nghiệp của một bộ phận nhà giáo còn yếu, phương pháp giảng dạy chậm đổi mới, chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học theo định hướng phát triển năng lực hoặc có biểu hiện thiếu phương pháp sư phạm trong giáo dục học sinh (một số ít có hành vi bạo hành trẻ, vi phạm đạo đức nhà giáo); Khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong quản lý, dạy và học của nhiều GV còn hạn chế, đội ngũ nhà giáo cốt cán hoạt động theo cơ chế cũ, chưa được xây dựng bài bản và chưa đủ mạnh nên không phát huy được vai trò, vị trí của đội ngũ đầu đàn tại các nhà trường. Xuất phát từ thực tiễn như trên, để đáp ứng những yêu cầu cấp thiết về phát triển đội ngũ GV TH ở địa phương tác giả chọn nghiên cứu đề tài: “Phát triển

đội ngũ GV TH ở thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang”, từ kết quả nghiên cứu bài viết trình bày thực trạng về vấn đề trên.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khảo sát thực trạng

Để có cơ sở đánh giá toàn diện thực trạng đội ngũ GV tại các trường TH và thực trạng quản lý phát triển đội ngũ GV trên địa bàn thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, từ đó làm cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các biện pháp phát triển đội ngũ GV TH theo chuẩn nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Nhằm đảm bảo tính đại diện cho CBQL, GV các trường TH trên địa bàn thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, tác giả chọn tổng số khách thể tham gia quá trình khảo sát thực tế là 100 người gồm: 15 cán bộ quản lý là hiệu trưởng, hiệu phó; 15 tổ trưởng chuyên môn và 70 GV ở 7/11 trường TH: An Thới 1, An Thới 2, An Thới 3, Dương Tơ 1, Dương Đông 2, Dương Đông 3.

Xử lý số liệu khảo sát: căn cứ vào kết quả điều tra sau khảo sát, các số liệu được thu thập và tổng hợp bằng phương pháp thống kê toán học đảm bảo độ tin cậy từ kết xuất của hệ thống, trong đó, các phép toán thống kê được sử dụng gồm tỉ lệ phần trăm và ĐTB. Sau khi có bảng tổng hợp, tác giả tiến hành phân loại và xử lý số liệu, trong đó, sử dụng công thức để tính điểm trung bình (ĐTB) cho nội dung đánh giá mức độ đạt được về năng lực nhằm đáp ứng các quy định về chuẩn nghề nghiệp của đội ngũ GV TH tại các đơn vị tham gia khảo sát ở thời điểm năm học 2022 - 2023.

2.2. Kết quả khảo sát

2.2.1. Thực trạng mức độ đạt được về phẩm chất đội ngũ GV

Bảng 2.1. Mức độ đạt được về phẩm chất nhà giáo của GV 7 trường TH

TT	Các tiêu chí Yếu		Mức độ đạt được (N=100)				ĐTB	Bậc
			Trung bình	Khá	Tốt			
1	Đạo đức nhà giáo	SL	0	3	6	91	3,88	1
		%	0	3	6	91		
2	Phong cách làm việc	SL	0	2	10	88	3,86	2
		%	0	2	10	88		
ĐTB chung							3,87	

(Nguồn: Tổng hợp kết quả từ khảo sát)

Theo quy định chuẩn nghề nghiệp GV TH, trong tiêu chuẩn phẩm chất nhà giáo có 2 tiêu chí đánh giá là: “Đạo đức nhà giáo” và “Phong cách làm việc”. Qua bảng 2.9 cho thấy kết quả đánh giá của CBQL và GV các nhà trường qua khảo sát nhìn chung phẩm chất nhà giáo của GV TH trường có ĐTB chung là 3,87, đạt mức độ tốt.

Tuy nhiên qua bảng khảo sát ta vẫn thấy giữa nội dung được đánh giá về “Đạo đức nhà giáo” và “Phong cách làm việc” thì “Đạo đức nhà giáo” được xác định chiếm ưu thế so với “Phong cách làm việc” với ĐTB lần lượt là 3,88 và 3,86. Điều này thể hiện qua thực tế tại các nhà trường một số hạn chế cần được khắc phục.

2.2.3. Thực trạng về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ

Bảng 2.2. Mức độ đạt được về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của GV TH

TT	Các tiêu chí Yếu		Mức độ đạt được (N=100)				ĐTB	Bậc
			Trung bình	Khá	Tốt			
1	Phát triển chuyên môn bản thân	SL	0	1	18	81	3,8	1
		%	0	1	18	81		
2	Xây dựng kế hoạch giảng dạy	SL	0	1	26	73	3,72	3
		%	0	1	26	73		
3	Xây dựng kế hoạch đạt các mức theo chuẩn nghề nghiệp	SL	0	1	18	81	3,8	1
		%	0	1	18	81		
4	Xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng	SL	0	2	25	73	3,71	4
		%	0	2	25	73		
5	Có kế hoạch giúp đỡ đồng nghiệp về chuyên môn ng- hiệp vụ	SL	0	3	24	73	3,70	5
		%	0	3	24	73		
6	Quản lý giảng dạy trên lớp	SL	0	2	18	80	3,78	2
		%	0	2	18	80		
ĐTB chung							3,72	

(Nguồn: Tổng hợp kết quả từ khảo sát)

Chuyên môn nghiệp vụ là một trong những yếu tố cơ bản và quan trọng tạo nên năng lực của đội ngũ GV TH. Mức độ đạt được của các tiêu chí về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của GV TH thành phố

Phủ Quốc, tỉnh Kiên Giang được đánh giá ở mức tốt với ĐTB chung là 3,72 với tiêu chí “Xây dựng kế hoạch đạt các mức theo chuẩn nghề nghiệp” và “Phát triển chuyên môn bản thân” được đánh giá cao nhất đạt 3,80; Thứ hai là “quản lý lớp” đạt 3,78; Thứ ba là “Xây dựng kế hoạch giảng dạy”, đạt 3,72; “Xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng” xếp thứ tư, đạt 3,71; Thấp hơn là “Có kế hoạch giúp đỡ đồng nghiệp về chuyên môn nghiệp vụ” đứng thứ năm, đạt 3,70 là tiêu chí được đánh giá thấp nhất.

2.2.4. Thực trạng xây dựng kế hoạch đội ngũ GV tiểu học

Bảng 2.3. Kết quả khảo sát thực trạng việc kế hoạch đội ngũ GV TH TP. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

TT	Nội dung Kém		Mức độ thực hiện (N=100)					ĐTB	Bậc
			Yếu	Trung bình	Khá	Tốt			
1	Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng đội ngũ GV trong nhà trường	SL	0	0	0	27	73	4,73	5
		%	0	0	0	27	73		
2	Có dự báo trước nhu cầu về GV TH	SL	0	0	0	26	74	4,74	3
		%	0	0	0	26	74		
3	Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ GV TH theo từng mặt	SL	0	0	0	21	79	4,79	2
		%	0	0	0	21	79		
4	Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ đảm bảo yêu cầu phát triển toàn diện	SL	0	0	1	24	75	4,74	3
		%	0	0	1	24	75		
5	Đánh giá, rà soát, điều chỉnh kế hoạch phát triển đội ngũ GV TH phù hợp, kịp thời trong trường TH	SL	0	0	0	19	81	4,81	1
		%	0	0	0	19	81		
ĐTB chung								4,76	

(Nguồn: Tổng hợp kết quả từ khảo sát, 2023)

Các nội dung về công tác xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ GV các trường TH trên địa bàn thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, qua khảo sát thực tiễn cho thấy công tác kế hoạch đội ngũ GV các trường TH trên địa bàn thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang được đánh giá mức độ thực hiện ở mức độ tốt với ĐTB chung là 4,76.

Về các kế hoạch phát triển đội ngũ GV ở các trường TH được đánh giá là tương đối đồng đều nhau. Trong đó, nội dung được xác định bậc nhất “Đánh giá, rà soát, điều chỉnh kế hoạch phát triển đội ngũ GV TH phù hợp, kịp thời trong trường TH” với ĐTB là 4,81; tuy nhiên vẫn còn có 1 thành viên tham gia khảo sát cho rằng mức độ thực hiện nội dung

“Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ đảm bảo yêu cầu phát triển toàn diện” chỉ đạt mức “Trung bình”, cho thấy việc xây dựng kế hoạch đội ngũ còn có hạn chế trong việc xác định mục tiêu để bảo đảm yêu cầu chất lượng đội ngũ GV TH theo chuẩn nghề nghiệp và theo yêu cầu đổi mới GD.

2.2.5. Thực trạng tuyển chọn và sử dụng đội ngũ GV TH

Kết quả khảo sát cho thấy công tác tuyển chọn và sử dụng đội ngũ GV TH của các trường TH TP. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang là thực hiện đạt mức độ tốt với ĐTB chung đạt 4,86. Trong đó, nội dung “Lập kế hoạch và thực hiện tuyển dụng GV theo đúng quy trình, đúng tiêu chuẩn, công khai, minh bạch” được xếp bậc nhất, với ĐTB là 4,90; Xếp bậc 2 với ĐTB là 4,87 là: “Phân công nhiệm vụ rõ ràng, khách quan”; Tiếp theo được xếp lần lượt bậc 3, 4 là các nội dung: “Phân loại, sắp xếp, bố trí GV hợp lý” với ĐTB là 4,86 và “Tuyển chọn song song với sàng lọc đội ngũ GV, đúng quy trình, đúng tiêu chuẩn, công khai, minh bạch, đảm bảo số lượng, chất lượng” với ĐTB là 4,85; Xếp bậc 5 là “Sử dụng GV phù hợp với năng lực, phát huy tính tích cực, đổi mới phong cách, tác phong làm việc mỗi cá nhân” đạt ĐTB là 4,84; và cuối cùng là nội dung “Kiểm tra, đánh giá và xử lý sau đánh giá đội ngũ GV” xếp bậc 6, ĐTB 4,83.

2.2.6. Thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV TH

Kết quả đánh giá qua khảo sát bảng 2.5 cho thấy thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV đạt ở mức tốt, với ĐTB chung là 4,86. Phân tích cụ thể mức độ đạt được của từng nội dung:

Lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng GV hằng năm nhằm phát triển và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được xếp bậc 3, ĐTB là 4,89.

Từng bộ phận trong nhà trường tiếp thu và tiến hành xây dựng kế hoạch phát triển cụ thể cho bộ phận chuyên môn, cho tổ khối mình nhằm đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu của kế hoạch đã đề ra của tổ và các mục tiêu chung của nhà trường. Qua khảo sát nội dung này đạt ĐTB là 4,88, xếp bậc 4.

Về nội dung đào tạo, bồi dưỡng GV của các trường TH TP Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, đã cơ bản đáp ứng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp. Qua kết quả khảo sát trên cho thấy, nội dung này được đánh giá là thực hiện rất tốt, có ĐTB 4,91, xếp bậc 1.

ĐTB của các hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV ở các trường TH trên địa bàn thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang là 4,82, thể hiện cụ thể mức đạt tốt.

2.2.7. Thực trạng kiểm tra, đánh giá đội ngũ GV tiểu học

Số liệu điều tra cho thấy, công tác giám sát, kiểm tra và đánh giá các hoạt động quản lý đối với GV TH theo chuẩn nghề nghiệp ở thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, được thực hiện tốt với ĐTB chung đạt 4,90.

Các biện pháp: “Kiểm tra, dự giờ định kỳ, thường xuyên”, “Kiểm tra toàn diện đội ngũ GV”, “Kiểm tra các hoạt động sư phạm của GV” đều xếp bậc 01, ĐTB: 4,93; Kiểm tra các chuyên đề có ĐTB đạt 4,91, xếp bậc 4; “Chỉ đạo việc kiểm tra, đánh giá GV TH theo chuẩn nghề nghiệp” xếp bậc 5, ĐTB đạt 4,90; Phần lớn các phương pháp kiểm tra nhằm đánh giá đội ngũ GV TH ở các trường TH thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang được ghi nhận mức thực hiện là tốt.

3. Kết luận

Kết quả nghiên cứu trên sẽ là cơ sở thực tiễn, từ đó đề xuất các biện pháp phát triển đội ngũ GV TH ở Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang.

Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội (2019) *Luật số 43/2019/QH14 về Luật Giáo dục 2019*. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT về Điều lệ trường TH*. Hà Nội.
3. Thủ tướng Chính phủ (2016) Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT : Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông*. Hà Nội.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT : Ban hành chương trình giáo dục phổ thông*. Hà Nội.
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019) *Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT : Ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên GV, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và GV trung tâm giáo dục thường xuyên*. Hà Nội.
7. Đảng Cộng Sản Việt Nam, *Nghị quyết số 29-NQ/TW Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.